

SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Medium

CERES S3

Giày an toàn thấp bắn g **nubuck,** đư ợc tă **cho** phụ trữ

Sa ày an toàn CERES là l ợc làm bằ bảo vệ chân g . Giầy có để ngoài bằn g cao su chư ố ợt SR, mũi giầy bằn g composite và chất l iệu SJ Flex, giúp giày nh ẹ và hoàn hảo cho nhiều ngành công n ghiệ p .



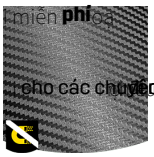
210

Những vật liệu cao cấp hơn	da hành động nubuck
ót bên trong	i 3D lưới
trong Đ	ệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)
iữa đế g	ệt chống thủ ng
ngoài Đ	Cao su (NBR)
u Đứng đầ ồng hợp	t
i Loạ	S3 / SRC, HRO
Phạm vi kích thước	EU 36-42 / UK 3.5-8.0 / US 6.0-10.5 JPN 22.5-26.5 / KOR 235-270
ng lượng thép	0.470 kg
ẩn hiểu chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011

CE · WPA · 3FIT SYSTEM · NESKRID



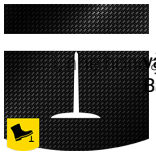
S3
Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi tr ường có độ ẩm cao và có nguy cơ bị thủng đế và nghiền nát bàn chân.



Kim miễn **phí**
Giày an toàn không có giày an toàn thông thường. Chúng cũng cho các chuyên gia giày.



Mũi giày an toàn composite
Không dẫn nhiệt hoặc dẫn điện



SJ Flex
Vật liệu chống đâm thủng không và nhẹ hơn kim thép. Vật liệu không 100% chống



Mặt **trên** chống nước **(WRU)**
Ngăn chặn không tiếp xúc lâu dài



SRC
trong những tính năng giày an toàn và giày bảo hộ SRC vượt qua cả bài SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp n:

lĩnh vự c ô tô, phục vụ ăn uố n g, Hoá h oạch , Xây dự n g, Thự c phẩm & Khai thác mỏ , Dầu khi, Ngành công n ghiệ p

ường: **Môi** t

rư ờn g môi khô, môi ẩm ư ớt

Cac hương dân ba#o tri:

éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẩ cáp hồ hiệ Không trên lò s

K

	Sự miêu t ả	EN ISO 20345	ế t ả	ơn vị u	đo l	Đ ờn g q
Nhữ n g vật l iệu **da hành** độ n g **nubuck cao** cấp h ơn						
	Top: khả năng thấm hút nước	? 0.8	3.3		ờ	mg/cm/g
	Top: hi nuệ số ớ ơ	? 15	27.3			mg/cm2
ót bên trong	i **3D** l ư ớ					
	L ớp lót: thấm hút nước	? 2	86.9		ờ	mg/cm/g
	lót: hi nuệ số ớ ơ	? 20	695.4			mg/cm2
rong Đ ệ m **chân SJ làm** t ừ **mút tái** ch ế **(96%** vật l iệu **tái** ch ế)						
	ệ m chân Đ ch ố n g mài mòn (khô/ ư ớt) (chu kỳ)	25600/12800	25600/12800			chu kỳ
goài Đ	**Cao su (NBR)**					
	Ch ố n trượt mài mòn ế ngoài (	? 150	82.6			mm
	a đế ngoài SRA- gót chân	? 0.28	0.34			ma sát
	a đế ngoài SRA- Phầ t g	? 0.32	0.36			ma sát
	a đế ngoài SRB- gót chân	? 0.13	0.14			ma sát
	đế ngoài SRB- phần g	? 0.18	0.22			ma sát
	Giá t tĩnh điệ n	0.1 - 1000	24.5			megaohm
	Giá t	0.1 - 100	N/A			megaohm
	Hấp thụ năng l ượ g gót chân củ	? 20	24			J
Đ ướ n g đầ tợp						
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)	N/A	N/A			mm
	Mũi bảo h ộ ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 10kN)	N/A	N/A			mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)	? 14	18.0			mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)	? 14	19.0			mm

kích thước thép: 38

a chúng tôi không có thể và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

Đ

	Sự miêu t ả	ế t ả	ơn vị u	đo l	Đ ờn g q
i **CO phát** thả					
	V ật l iệu		5.76		kg
	Bao bì		0.12		kg
	ất Sản x u		1.90		kg
	Chuyên ch ở		0.26		kg
			8.03 kg CO2/ cặp		

	Sự miêu t ả	ế t ả	K u	q
ệ vật l Tiệ **tái** ch ế				
	Product		7%	
	Bao bì		99%	

Tính toán CO2:
Các giá trị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com